

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

TỔNG QUAN

ĐỀ TÀI KHOA HỌC CẤP BỘ NĂM 2006

**ĐẢNG LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC XÂY DỰNG HỆ THỐNG TỔ CHỨC
ĐẢNG Ở BẮC KỲ TRONG THỜI KỲ 1930 -1945**

Cơ quan chủ trì: VIỆN LỊCH SỬ ĐẢNG

Chủ nhiệm đề tài: TS NGUYỄN HỮU CÁT

Thư ký đề tài: THS, TRẦN TRỌNG THƠ

6769

28/3/2007

Hà Nội 2007

Chủ nhiệm đề tài: **TS Nguyễn Hữu Cát**

Thư ký đề tài: **Ths Trần Trọng Thơ**

DANH SÁCH CỘNG TÁC VIÊN

TS Khổng Đức Thiêm

Ths. Trần Bích Hải

CN. Vũ Nhai

Ths. Dương Minh Huệ

Ths. Nguyễn Thị Xuân

MỤC LỤC

	Trang
Mở đầu	3
Chương I: Quan điểm, chủ trương của Đảng và Hồ Chí Minh về xây dựng hệ thống tổ chức Đảng, sự chỉ đạo của Đảng đối với công tác xây dựng hệ thống tổ chức Đảng ở Bắc Kỳ thời kỳ 1930-1945	7
1.1. Quan điểm của Đảng và Hồ Chí Minh về xây dựng hệ thống tổ chức Đảng thời kỳ 1930-1945	7
1.2. Sự chỉ đạo của Đảng và Hồ Chí Minh đối với công tác xây dựng hệ thống tổ chức Đảng ở Bắc Kỳ thời kỳ 1930 - 1945.	23
Chương II: Quá trình hình thành và phát triển hệ thống tổ chức Đảng ở Bắc Kỳ thời kỳ 1930-1945	38
2.1. Hình thành và bảo vệ hệ thống tổ chức Đảng ở Bắc Kỳ giai đoạn 1930-1935	38
2.2. Khôi phục hệ thống tổ chức Đảng ở Bắc Kỳ giai đoạn 1936-1939	50
2.3. Khôi phục và phát triển hệ thống tổ chức Đảng ở Bắc Kỳ giai đoạn 1939 -1945	63
Chương III. Đặc điểm, vai trò, phương thức và kinh nghiệm xây dựng hệ thống tổ chức Đảng ở Bắc Kỳ thời kỳ 1930-1945	96
3.1. Đặc điểm và vai trò	96
3.2. Phương thức xây dựng hệ thống tổ chức Đảng ở Bắc Kỳ thời kỳ 1930-1945	108
3.3. Một số kinh nghiệm	112
Kết luận	115
Danh mục tài liệu tham khảo	119

MỞ ĐẦU

I. Tính cấp thiết của đề tài:

Lịch sử xây dựng hệ thống tổ chức Đảng là một bộ phận quan trọng trong lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam hơn 70 năm qua. Trong thời kỳ lịch sử 1930-1945, Đảng ta hoạt động bí mật, chưa nắm chính quyền do đó việc xây dựng, phát triển hệ thống tổ chức Đảng các cấp đóng vai trò rất quan trọng đối với sự thành bại của cách mạng. Khi Đảng đã có đường lối chính trị đúng đắn, được dẫn đường bởi hệ tư tưởng khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, thì có thể nói, cùng với tạo dựng đội ngũ cán bộ, công tác xây dựng tổ chức Đảng là khâu quyết định sức chiến đấu và năng lực chỉ đạo thực tiễn của Đảng. Chính nhờ xây dựng, phát triển hệ thống tổ chức Đảng rộng khắp trên mọi địa bàn, gắn chặt với quần chúng yêu nước và cách mạng, Đảng ta đã biến chủ trương, đường lối cách mạng thành các phong trào đấu tranh sôi động của các tầng lớp nhân dân, từng bước tạo dựng và đào luyện một đội quân cách mạng đông đảo để khi thời cơ đến kịp thời phát động cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền thành công vào tháng 8-1945, lập nên nước Việt Nam dân chủ cộng hoà.

Nghiên cứu Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam, nhất là trong giai đoạn Đảng lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền 1930-1945, không thể không nghiên cứu lịch sử xây dựng hệ thống tổ chức của Đảng. Viện Lịch sử Đảng chọn đăng ký đề tài này nhằm góp phần làm sáng tỏ quá trình Đảng lãnh đạo công tác xây dựng hệ thống tổ chức Đảng, khẳng định vai trò lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối của Đảng, bác bỏ những luận điệu xuyên tạc, nhận định sai lạc về vai trò lãnh đạo của Đảng trong thời kỳ 1930-1945, góp phần nghiên cứu một mảng trống trong nghiên cứu Lịch sử Đảng lâu nay, đóng góp thêm một số kinh nghiệm trong công tác xây dựng, bảo vệ tổ chức Đảng.

II. Tình hình nghiên cứu.

Đây là một vấn đề đã được đề cập ở một số công trình lịch sử Đảng cấp Trung ương, cấp địa phương. Ở cấp Trung ương, có thể kể đến những công trình nghiên cứu cơ bản, những chuyên khảo như: Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (sơ thảo), tập 1 (1920-1954), Nxb Sự thật, 1981; Lịch sử Cách mạng tháng Tám 1945, Nxb Chính trị quốc gia, H, 1995; Đảng Cộng sản Việt Nam, các đại hội và hội nghị Trung ương, Nxb Chính trị quốc gia, H, 1998... ; những công trình nghiên cứu về các đồng chí lãnh đạo của Đảng như: Trần Phú, Lê Hồng Phong, Trường Chinh, Hoàng Văn Thụ, ...; những công trình nghiên cứu về các nhà tù: Hoả Lò, Sơn La. Viện Lịch sử Đảng cũng đã thực hiện hai đề tài cấp bộ là: “Vai trò của các Xứ ủy trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền 1930-1945”, (nghiệm thu năm 1997) và “ Hệ thống tổ chức Đảng cấp tỉnh thành” (nghiệm thu năm 1999).

Ở cấp địa phương, cho đến nay hầu hết các địa phương đã hoàn thành việc nghiên cứu, biên soạn và xuất bản lịch sử Đảng bộ cấp tỉnh, thành phố, huyện, quận về giai đoạn lịch sử Đảng 1930-1945 trong đó có đề cập đến công tác xây dựng Đảng của các Đảng bộ.

Trong những năm gần đây, Tạp chí Lịch sử Đảng đã đăng tải một số bài nghiên cứu về sự khôi phục và phát triển của tổ chức Đảng ở Bắc Kỳ giai đoạn 1939-1945.

Tuy nhiên, chưa có công trình nào đi sâu nghiên cứu một cách đầy đủ, toàn diện, có hệ thống cũng như rút ra những kinh nghiệm về công tác xây dựng hệ thống tổ chức Đảng ở Bắc Kỳ thời kỳ đấu tranh giành chính quyền 1930-1945.

III. Mục tiêu nghiên cứu

- Làm rõ những quan điểm, chủ trương và quá trình hình thành và phát triển của hệ thống tổ chức Đảng ở Bắc Kỳ và vai trò của nó trong công tác xây dựng Đảng cũng như trong công cuộc vận động cách mạng ở Bắc Kỳ 1930-1945.

- Sản phẩm của đề tài góp phần vào việc nghiên cứu và giảng dạy Lịch sử Đảng.

- Kết quả nghiên cứu góp phần gợi mở một số kinh nghiệm trong công tác xây dựng Đảng về mặt tổ chức.

IV. Nội dung nghiên cứu

1. Bối cảnh lịch sử, yêu cầu cách mạng thời kỳ 1930-1945, tác động chi phối đến công tác xây dựng hệ thống tổ chức Đảng ở Bắc Kỳ.

2. Quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng và của đồng chí Nguyễn Ái Quốc về công tác xây dựng tổ chức Đảng ở Bắc Kỳ, qua các giai đoạn 1930-1935, 1935-1939, 1939-1945.

3. Sự chỉ đạo của Trung ương Đảng đối với công tác xây dựng hệ thống tổ chức Đảng ở Bắc Kỳ qua các giai đoạn 1930-1935, 1935-1939, 1939-1945.

4. Quá trình hình thành và phát triển của hệ thống tổ chức Đảng ở Bắc Kỳ từ Xứ uỷ, Liên tỉnh uỷ, Tỉnh uỷ – Huyện uỷ, chi bộ Đảng ở Bắc Kỳ (theo các giai đoạn lịch sử 1930-1935, 1936-1939, 1939-1945).

5. Đặc điểm, vai trò, phương thức xây dựng hệ thống tổ chức Đảng ở Bắc Kỳ thời kỳ 1930-1945.

6. Một số kinh nghiệm về xây dựng, bảo vệ và phát triển hệ thống tổ chức Đảng ở Bắc Kỳ thời kỳ 1930-1945.

V. Phương pháp nghiên cứu

Đề tài chủ yếu sử dụng phương pháp lịch sử và logic, thống kê, so sánh, đối chiếu.. để nêu bật sự lãnh đạo sáng tạo của Đảng trong công tác xây dựng hệ thống tổ chức Đảng ở Bắc Kỳ 1930-1945.

Tổ chức hội thảo khoa học, tọa đàm lấy ý kiến chuyên gia...

VI. Lực lượng nghiên cứu

Để thực hiện mục tiêu đề ra, chủ nhiệm đề tài đã mời một số cán bộ nghiên cứu của Viện Lịch sử Đảng, một số nhà khoa học nghiên cứu chuyên sâu thời kỳ 1930-1945 tham gia viết chuyên đề và góp ý bản thảo.

VII. Sản phẩm của đề tài

- Đề tài đã thực hiện 6 chuyên đề chuyên sâu tập hợp thành Kỷ yếu khoa học gồm 177 trang.

- Bản Tổng quan ngoài phần mở đầu, danh mục tài liệu, bao gồm 3 chương và kết luận với tổng số 124 trang.

VIII. Triển vọng ứng dụng

Sản phẩm nghiên cứu của đề tài có thể sử dụng làm tài liệu tham khảo phục vụ công tác nghiên cứu, biên soạn và giảng dạy Lịch sử Đảng thời kỳ 1930-1945.

Kết quả nghiên cứu góp phần gợi mở một số kinh nghiệm vào công tác lãnh đạo công cuộc đổi mới của Đảng.

IX. Kết cấu của Tổng quan

Ngoài phần mở đầu và danh mục tài liệu tham khảo, tổng quan được kết cấu thành 3 chương và kết luận

Chương I

QUAN ĐIỂM, CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG VÀ HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG HỆ THỐNG TỔ CHỨC ĐẢNG, SỰ CHỈ ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC XÂY DỰNG HỆ THỐNG TỔ CHỨC ĐẢNG Ở BẮC KỲ THỜI KỲ 1930 - 1945

1.1. Quan điểm, chủ trương của Đảng và Hồ Chí Minh¹ về xây dựng hệ thống tổ chức Đảng thời kỳ 1930-1945

Khi đề cập đến vấn đề tổ chức và vai trò của nó, những nhà sáng lập chủ nghĩa Mác - Lênin chỉ rõ tổ chức là “*vũ khí*” chủ yếu của giai cấp vô sản trong cuộc đấu tranh giành chính quyền từ tay giai cấp tư sản. Lênin viết: “*Trong cuộc đấu tranh giành chính quyền, giai cấp vô sản không có vũ khí nào khác hơn là sự tổ chức. Bị phân chia vì sự cạnh tranh vô chính phủ đang thịnh hành trong thế giới tư bản, bị đè nặng dưới sự lao động nô lệ cho tư bản, luôn luôn bị chìm sâu dưới “tận đáy” của cảnh khổ cực, của sự cùng quẫn và của sự thoái hoá, nhưng giai cấp vô sản vẫn có thể trở thành – và tất nhiên sẽ trở thành- một lực lượng vô địch, chỉ vì một lý do này: sự thống nhất tư tưởng của giai cấp vô sản dựa trên cơ sở những nguyên lý của chủ nghĩa Mác được củng cố bằng sự thống nhất vật chất của tổ chức tập hợp hàng triệu người lao động thành một đạo quân vô địch của giai cấp công nhân*”². Sự “*thống nhất vật chất*” của giai cấp công nhân và nhân dân lao động chỉ có thể thực hiện được và biến thành sức mạnh vô địch khi do chính Đảng vô sản kiểu mới của chủ nghĩa Lênin lãnh đạo. Đảng vô sản theo Chủ nghĩa Lênin là một đảng có tổ chức chặt chẽ, được xây dựng theo nguyên tắc tập trung dân chủ. Hệ thống tổ chức là nền tảng cơ bản, quyết định sự tồn tại và sức lãnh đạo của Đảng.

¹ Trong cuộc đời hoạt động, Hồ Chí Minh có nhiều danh xưng, bí danh, bút danh khác nhau. Để tiện trình bày, chúng tôi dùng danh xưng Hồ Chí Minh.

² Lênin Toàn tập, tập 8, Nxb Tiến bộ Maxcova, 1978, tr. 490.

Quán triệt những nguyên tắc về xây dựng Đảng của chủ nghĩa Lênin, ngay từ khi ra đời, Đảng Cộng sản Việt Nam (từ tháng 10-1930 đến 3-1951 là Đảng Cộng sản Đông Dương) đã xác định công tác xây dựng, củng cố hệ thống tổ chức Đảng từ Trung ương đến địa phương là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu nhằm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ cách mạng. Trong thời kỳ 1930 - 1945, căn cứ vào hoàn cảnh lịch sử của từng giai đoạn lịch sử và điều kiện cụ thể của từng địa bàn, Đảng và Hồ Chí Minh đã đề ra chủ trương chỉ đạo về công tác xây dựng hệ thống tổ chức cho toàn Đảng, cho từng địa phương, đảm bảo cho Đảng lãnh đạo thắng lợi công cuộc đấu tranh giành chính quyền.

Những chủ trương, nguyên tắc, định hướng về công tác xây dựng tổ chức Đảng được thể hiện qua các bản Điều lệ Đảng, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, qua các bài nói, bài viết của Hồ Chí Minh, là kim chỉ nam cho công tác xây dựng, khôi phục, củng cố và phát triển hệ thống tổ chức cho toàn Đảng và cho các Đảng bộ.

Đầu năm 1930, tại Hồng Kông (Trung Quốc), Nguyễn Ái Quốc triệu tập và chủ trì Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản trong nước thành Đảng Cộng sản Việt Nam; thông qua Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt và Điều lệ vắn tắt của Đảng.

Điều lệ vắn tắt quy định hệ thống tổ chức của Đảng như sau:

“Chi bộ gồm tất cả đảng viên trong một nhà máy, một công xưởng, một hầm mỏ, một sở xe lửa, một chiếc tàu, một đồn điền, một đường phố...”

Huyện bộ, thị bộ hay là khu bộ:

Huyện bộ gồm tất cả các chi bộ trong một huyện.

Thị bộ gồm tất cả các chi bộ trong một châu thành nhỏ.

Khu bộ gồm tất cả các chi bộ trong khu của một thành phố lớn như “Sài Gòn, Chợ Lớn, Hải phòng, Hà Nội” hay một sản nghiệp lớn như mỏ Hòn Gai.

Tỉnh bộ, Thành bộ hay đặc biệt bộ:

Tỉnh bộ gồm các huyện bộ, thị bộ trong một tỉnh.

Thành bộ gồm tất cả các khu bộ trong một thành phố.

Đặc biệt bộ gồm tất cả các khu bộ trong một sản nghiệp lớn.

Trung ương”¹

Điều lệ trên đặt cơ sở cho sự hình thành hệ thống tổ chức các cấp của Đảng Cộng sản Việt Nam sau khi hợp nhất.

Tháng 10-1930, Ban Chấp hành Trung ương họp Hội nghị lần thứ nhất tại Hồng Kông (Trung Quốc). Hội nghị ra án Nghị quyết về tình hình hiện tại ở Đông Dương và nhiệm vụ cần kíp của Đảng.

Hội nghị nêu những sai lầm, khuyết điểm của Hội nghị hợp nhất, như chỉ lo hợp nhất mà không chú ý đến việc bài trừ những tư tưởng, hành động biệt phái của các đảng phái trước kia, do đó mà Đảng tuy đã hợp nhất nhưng tư tưởng và hành động của các đảng phái chưa thống nhất; công việc của Đảng không thảo luận trong các Đảng bộ; các cấp Đảng bộ không có sự liên lạc mật thiết với nhau; chỉ đạo theo lối mệnh lệnh;... Đặc biệt, Hội nghị cho rằng một trong những sai lầm lớn của Hội nghị hợp nhất là trong hệ thống tổ chức bỏ mất cấp Xứ bộ, “*bắt T. U [T.G] (bảy người) trực tiếp chỉ huy các tỉnh bộ, làm cho T. U đã không chu đáo được đến mỗi việc ở các tỉnh; mà lại không còn thì giờ mà lo đến việc quan trọng chung cho toàn thể Đảng nữa*”².

Hội nghị chủ trương “*chỉnh đốn nội bộ, làm cho Đảng Bônsovích hoá*”; căn cứ vào Điều lệ của Quốc tế Cộng sản, Hội nghị định ra Điều lệ Đảng, tổ chức ra các xứ uỷ cho vững vàng để “*chỉ huy công việc trong một xứ. T. U vì có công việc toàn thể Đảng không thể trực tiếp chỉ huy các tỉnh bộ (...)* các Đảng bộ thượng cấp (từ thành và tỉnh uỷ trở lên) phải tổ chức cả các

¹ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb CTQG, H. 2002, tập 2, tr. 7, 8.

² Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 2, sđd, tr.111.